

Phần một – NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

I. VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA LÍ LỚP 11

Trong bối cảnh của xu thế toàn cầu hoá, quan hệ giữa các nước được mở rộng, nhu cầu hiểu biết về kinh tế – xã hội của thế giới và các quốc gia là rất cần thiết. Những kiến thức địa lí kinh tế – xã hội thế giới sẽ góp phần làm cho học sinh (HS) hiểu biết về đặc điểm kinh tế – xã hội toàn cầu, khu vực để từ đó hiểu kĩ hơn đặc điểm và những vấn đề của kinh tế – xã hội Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, khi Việt Nam đã tham gia vào Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và ngày càng mở rộng giao lưu với nước ngoài. Những hiểu biết về con đường phát triển kinh tế – xã hội của một số quốc gia giúp HS có được cái nhìn đúng đắn hơn và có trách nhiệm hơn đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.

1. Mục tiêu

Cùng với chương trình Địa lí lớp 10 và lớp 12, chương trình Địa lí lớp 11 góp phần cung cấp kiến thức về hoạt động của con người trong các quốc gia, khu vực khác nhau trên toàn cầu, làm cơ sở cho việc tiếp tục phát triển tư tưởng, tình cảm đúng đắn, đồng thời hướng HS tới cách hành động, ứng xử phù hợp với yêu cầu của đất nước và thời đại. Môn Địa lí còn góp phần rèn luyện cho HS năng lực tư duy và một số kĩ năng có ích trong đời sống và sản xuất ; bồi dưỡng cho HS ý thức trách nhiệm, tình yêu đối với thiên nhiên và với những con người trên các lãnh thổ khác nhau của thế giới ; tăng cường thêm ý chí phấn đấu vươn lên góp phần làm cho dân giàu, nước mạnh, sánh vai với các nước có nền kinh tế phát triển hơn trong khu vực và trên thế giới.

Từ quan điểm trên, mục tiêu của chương trình Địa lí lớp 11 được cụ thể hoá như sau :

a) Kiến thức

Biết và giải thích được :

– Một số đặc điểm của nền kinh tế – xã hội thế giới đương đại ; một số vấn đề đang được nhân loại quan tâm.

– Đặc điểm tiêu biểu về tự nhiên, dân cư, kinh tế của một số quốc gia, khu vực trên thế giới.

b) Kĩ năng

Củng cố và phát triển :

– Kĩ năng phân tích, tổng hợp, so sánh, đánh giá sự vật, hiện tượng địa lí, đặc biệt là các hiện tượng địa lí kinh tế – xã hội.

– Sử dụng tương đối thành thạo bản đồ, đồ thị, số liệu thống kê, tư liệu để thu thập, xử lí thông tin và trình bày lại.

– Kĩ năng vận dụng kiến thức để giải thích các hiện tượng, sự vật địa lí kinh tế – xã hội đang diễn ra trên quy mô toàn cầu và khu vực, phù hợp với khả năng của HS.

c) Thái độ, tình cảm

Tiếp tục phát triển :

– Thái độ quan tâm tới những vấn đề liên quan đến địa lí như dân số, môi trường...

– Thái độ đúng đắn trước hiện tượng kinh tế – xã hội của một số quốc gia, khu vực.

– Ý chí vươn lên để đóng góp vào sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.

2. Cấu trúc

Nội dung chương trình Địa lí lớp 11 đề cập đến đặc điểm kinh tế – xã hội của thế giới, một số khu vực và quốc gia. Những kiến thức về Địa lí thế giới phần nào đã được đưa vào chương trình Địa lí các lớp 7 và 8 của cấp Trung học cơ sở qua các nội dung : Thành phần nhân văn của môi trường, Các môi trường địa lí, Thiên nhiên và con người ở các châu lục ; ở chương trình Địa lí lớp 10 với các nội dung về Địa lí tự nhiên và Địa lí kinh tế – xã hội đại cương đã tạo cơ sở cho chương trình Địa lí kinh tế – xã hội thế giới ở lớp 11. Để thực hiện được mục tiêu cung cấp cho HS phương pháp tìm hiểu về thế giới, giúp HS có khả năng tự tìm kiếm, xử lí thông tin để tăng vốn hiểu biết của cá nhân, chương trình Địa lí lớp 11 chỉ tập trung cho HS tìm hiểu kĩ một số lượng hạn chế các đối tượng địa lí.

Chương trình có cấu trúc như sau :

Phần A. Khái quát nền kinh tế – xã hội thế giới gồm 9 tiết (trong đó có 7 tiết lí thuyết và 2 tiết thực hành).

Phần này trình bày các vấn đề chung nhất, phản ánh trình độ và xu thế phát triển kinh tế – xã hội toàn cầu cũng như một số vấn đề nảy sinh đang được toàn nhân loại quan tâm. Đây là các vấn đề đã được đặt ra trong chương trình cải cách giáo dục trước đây, song ở chương trình mới này chúng được nhìn nhận trong bối cảnh của xu thế toàn cầu hoá diễn ra quyết liệt hơn, hiện thực hơn và đang tác động mạnh tới kinh tế – xã hội Việt Nam. Thực hiện chương trình này, giáo viên (GV) cần chú ý phương châm của Việt Nam "hoà nhập nhưng không hoà tan" để góp phần định hướng suy nghĩ và hành động cho lớp trẻ, những người sẽ nắm vận mệnh của đất nước trong một tương lai không xa.

Để có cái nhìn đầy đủ hơn về thế giới, trong phần này còn đề cập tới một số vấn đề kinh tế – xã hội của châu Phi, Mĩ La tinh, khu vực Tây Nam Á và khu vực Trung Á. Đây là những khu vực tập trung các nước đang phát triển mà chương trình Địa lí cấp THPT trước đây chưa có điều kiện đề cập tới.

Phần B. Địa lí khu vực và quốc gia gồm 35 tiết (trong đó có 25 tiết lí thuyết và 10 tiết thực hành).

– Chương trình Địa lí lớp 11 trình bày đặc điểm địa lí của Liên minh châu Âu, khu vực Đông Nam Á và 10 quốc gia được chọn là : Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, CHLB Bra-xin, CHLB Đức, Cộng hoà Pháp, LB Nga, Nhật Bản, Cộng hoà nhân dân Trung Hoa, Cộng hoà Ấn Độ, Ô-xtrây-li-a và Ai Cập, trong đó có bài CH Pháp và CHLB Đức được xếp trong nhóm bài về Liên minh châu Âu. Nguyên tắc lựa chọn để đưa vào nội dung chương trình Địa lí lớp 11 chủ yếu vẫn là các khu vực và quốc gia điển hình về phát triển kinh tế – xã hội, đồng thời cũng là những nước có quan hệ ngoại giao, kinh tế với Việt Nam. Khi nghiên cứu, phân tích các điều kiện phát triển kinh tế – xã hội của những nước này, HS sẽ hiểu thêm những đặc điểm nêu ở Phần một.

Trong chương trình Địa lí lớp 11, thời lượng dành cho các bài thực hành chiếm 23% tổng số tiết. Các yêu cầu của bài thực hành bao gồm từ vẽ và nhận xét các dạng biểu đồ tới xử lí thông tin, trình bày kết quả thu được. Các bài thực hành này HS có thể thực hiện được do ở các lớp dưới HS đã được luyện tập nhiều với việc phân tích thông tin rút ra từ bản đồ, lược đồ, biểu đồ, bảng số liệu, tranh ảnh... và biết cách trình bày lại kết quả làm việc bằng nhiều hình thức khác nhau.

II. VỀ SÁCH GIÁO KHOA ĐỊA LÍ LỚP 11

Tập thể tác giả sách giáo khoa (SGK) Địa lí 11 đã chọn cách tiếp cận quan điểm mới trong quá trình biên soạn : Tạo nên cuốn SGK với chức năng là phương tiện đắc lực cho việc tổ chức hoạt động học tập tích cực và chủ động của HS ; đồng thời, vẫn đảm bảo các nguyên tắc chung của việc biên soạn SGK như thực hiện mục tiêu giáo dục, thể hiện đặc trưng bộ môn, phù hợp với khả năng nhận thức của HS, đảm bảo tính hiện đại, cập nhật của khoa học Địa lí, thực hiện tích hợp một số yêu cầu giáo dục mang tính xã hội vào các bài Địa lí... Các tác giả cũng đã chú ý tới các yêu cầu đổi mới về nội dung và phương pháp trong cuốn SGK này. Đó là :

1. Định hướng hoạt động học tập của HS

HS phải được biết trước mục tiêu của môn học, của từng chương, cụm bài trong SGK, yêu cầu này nhằm tập luyện cho HS thói quen làm bất cứ một việc lớn, nhỏ đều cần phải biết mục tiêu và lợi ích của việc làm đó. Phần in chữ nghiêng ở đầu các bài nhằm hướng HS tới mục tiêu của bài học.

2. Tạo điều kiện để HS được làm việc thuận lợi

HS được dẫn dắt vào tình huống cụ thể để buộc phải làm việc và có điều kiện thực hiện các công việc đó. Các bản đồ (lược đồ), sơ đồ, bảng số liệu... là công cụ và nguồn kiến thức cần thiết cho HS có điều kiện làm việc, các câu hỏi nhằm hướng dẫn, gợi ý HS cách đạt tới kết quả của hoạt động tự học cá nhân hoặc nhóm.

3. Khai thác tối đa sự hiểu biết về kiến thức địa lí mà HS đã tích lũy

Từ những kiến thức đã có, HS làm quen, tìm hiểu, tiếp thu và mở rộng thêm vốn kiến thức của cá nhân. Các câu hỏi của SGK thường giúp HS gắn kết các kiến thức cũ với kiến thức mới trong bài cần được khám phá và tiếp nhận.

4. Hướng dẫn để HS có thể tự làm việc

Thông qua các câu hỏi, gợi ý hoặc các "lệnh", yêu cầu HS phải thực hiện một hoặc một chuỗi các hoạt động kế tiếp nhau như quan sát, so sánh, tính toán, phân tích v.v... Từ các hoạt động cụ thể, HS tự tìm tòi, khám phá và tìm cách giải thích hiện tượng, sự vật địa lí.

Cấu trúc SGK đã phân nào chuyển tải yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học. Do đó, trong quá trình sử dụng SGK, GV cần chú ý tới cấu trúc và chức năng của mỗi thành phần nhằm sử dụng tối đa SGK, phát huy tính tích cực, chủ động của HS trong giờ học trên lớp.

III. VỀ SÁCH GIÁO VIÊN ĐỊA LÍ LỚP 11

1. Một số điểm cần lưu ý

a) Sách giáo viên (SGV) Địa lí lớp 11 là tài liệu tham khảo, giúp GV tiếp cận SGK Địa lí 11 và cung cấp cho GV một số gợi ý nhằm thực hiện được các yêu cầu của bài giảng. SGV được biên soạn theo các quan điểm và yêu cầu của đổi mới chương trình, SGK cả về mặt nội dung và phương pháp.

b) Định hướng chung của đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) về cơ bản được thống nhất theo quan điểm dạy học hướng vào HS, dạy học thông qua việc tổ chức các hoạt động tích cực, chủ động của HS; vận dụng các PPDH hiện có theo quan điểm mới và từng bước đưa các PPDH mới (dạy học đặt vấn đề, giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác...) vào dạy học Địa lí lớp 11.

Về hình thức tổ chức dạy học: đa dạng hoá các hình thức dạy học (cá nhân, nhóm, lớp).

Dạy học không chỉ giúp HS chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện, phát triển các kỹ năng mà còn góp phần tạo nên các năng lực cần thiết của người lao động (năng lực hợp tác, phối hợp, năng lực hành động có hiệu quả, năng lực thích ứng – sáng tạo, năng lực tự khẳng định mình trong học tập và trong cuộc sống...).

Khi tổ chức các hoạt động dạy học, GV cần chú ý một số điểm sau:

– Xác định rõ mục đích hoạt động. Ví dụ: tìm hiểu vị trí địa lí và ý nghĩa của nó đối với một quốc gia; phân tích đặc điểm phân bố dân cư, phát triển công nghiệp,...

– Nêu nhiệm vụ, các yêu cầu rõ ràng qua các "lệnh" ngắn, gọn, đủ ý. Ví dụ: sử dụng bảng số liệu... để nhận xét tình hình gia tăng dân số Liên bang Nga từ 1991 đến 2005; chú ý số liệu tăng, giảm qua từng giai đoạn...

– Dành thời gian cho HS hoàn thành nhiệm vụ và trình bày kết quả làm việc của cá nhân hoặc nhóm theo đúng kế hoạch đã định.

– Cần giám sát hoạt động của HS và chỉ dẫn ngay khi HS có vướng mắc. Các kết quả làm việc của HS cũng cần được GV kiểm tra thường xuyên một cách trực tiếp hoặc gián tiếp qua nhóm trưởng của các nhóm HS.

– Cần có thái độ cởi mở, thân thiện đối với HS, khen và động viên kịp thời, phê bình một cách "tế nhị" để giúp HS tự tin và mạnh dạn trong hoạt động ở nhóm, lớp.

– Để giúp HS tiến hành chủ động, tích cực các hoạt động học tập, GV cần chú ý đến việc tiếp tục phát triển ở HS các kĩ năng làm việc với các thiết bị học tập địa lí, kĩ năng làm việc độc lập (cá nhân) và làm việc nhóm, kĩ năng trình bày vấn đề. Chỉ có thể "đo" được mức độ phát triển của HS qua việc các em trình bày lại kết quả làm việc bằng cả lời nói và bài viết. Do đó, GV cần lưu ý đến việc trình bày của HS.

– Trong trường hợp GV và HS đều chưa quen với cách dạy học thông qua tổ chức hoạt động học tập cho HS, thì ở những bài đầu của chương trình Địa lí 11, GV chỉ nên chọn một, hai hoạt động để thực hiện. Các phần còn lại vẫn dạy theo phương pháp quen thuộc, sau đó mở rộng và phát triển dần việc áp dụng hình thức dạy học mới.

– Về hình thức tổ chức dạy học theo nhóm : trong điều kiện lớp học có số HS đông, chưa có bàn ghế rời... thì GV nên sử dụng hình thức nhóm theo cặp đôi, theo bàn hoặc hai bàn ngồi quay lại với nhau. Với những bài tập nhỏ nên sử dụng hình thức HS làm việc theo các cặp đôi, những bài tập lớn, cần sự trao đổi ý kiến của nhiều người nên tổ chức cho HS làm việc theo nhóm lớn hơn.

c) Định hướng chung về đổi mới kiểm tra, đánh giá

– Công việc kiểm tra cần được tiến hành thường xuyên để có được những thông tin khách quan, tin cậy làm cơ sở cho việc đánh giá kết quả học tập Địa lí lớp 11 của HS. Bên cạnh những kết quả kiểm tra thường xuyên, định kì như kiểm tra miệng, kiểm tra viết như đã và đang tiến hành, GV nên chú ý đến việc đánh giá toàn bộ quá trình học tập địa lí của HS (gọi là đánh giá quá trình). Khi chuyển từ cách dạy chủ động truyền đạt kiến thức của GV sang cách dạy GV là người tổ chức và hướng dẫn HS, yêu cầu GV phải chú ý toàn bộ quá trình hoạt động của trò, đặc biệt là các kết quả làm việc của trò thu được trong từng tiết học.

– Nội dung kiểm tra phải phản ánh được mức độ đạt mục tiêu của từng bài học, nhóm bài học với các trọng tâm đã được gợi ý.

– Để có thể kiểm tra được nhiều nội dung theo mục tiêu từng bài đã xác định, nên sử dụng hình thức kiểm tra kết hợp câu hỏi tự luận với câu hỏi trắc nghiệm khách quan.

– Trong một đề kiểm tra cần có những yêu cầu về kĩ năng, khả năng tư duy, vận dụng kiến thức với tỉ lệ điểm khoảng 70 - 80%, phần ghi nhớ kiến thức chỉ nên chiếm 20 - 30% tổng số điểm.

2. Về cấu trúc sách giáo viên Địa lí lớp 11

Nội dung SGK Địa lí lớp 11 được trình bày trong hai phần lớn :

PHẦN MỘT : NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

Nội dung phần này tập trung giới thiệu khái quát vị trí chương trình Địa lí lớp 11 trong chương trình giáo dục THPT ; mục tiêu và cấu trúc chương trình Địa lí 11, SGK, SGV và một số đặc điểm của SGK, SGV Địa lí 11.

PHẦN HAI : NHỮNG VẤN ĐỀ CỤ THỂ

Trong phần này, các tác giả đưa ra các gợi ý để GV có thể vận dụng, triển khai từng tiết giảng trên lớp. Trong mỗi bài, Mục tiêu của bài học được trình bày dưới hình thức dự kiến mức độ kiến thức, kĩ năng, thái độ mà HS phải đạt được sau bài học. Mục tiêu bài học sẽ là căn cứ để xây dựng các câu hỏi kiểm tra trình độ đạt được của HS sau từng bài học, từng giai đoạn học tập (thường xuyên, định kì và quá trình).

Phần Trọng tâm bài gợi ý những nội dung chính mà GV cần quan tâm đầu tư hơn, dành nhiều thời gian hơn cho hoạt động dạy – học và lưu ý để HS đạt được yêu cầu chính của bài học.

Các thiết bị dạy học nêu trong SGK đều có trong danh mục thiết bị dạy học Địa lí lớp 11. Đó là những thiết bị dạy học nhà trường cần phải có và GV cần sử dụng. Đối với những bản đồ có nội dung gần tương đồng với lược đồ trong SGK, GV chú ý tổ chức hướng dẫn HS khai thác lược đồ trong SGK kết hợp sử dụng bản đồ giáo khoa treo tường, không nên bỏ qua hệ thống lược đồ, biểu bảng của SGK.

Tiếp theo là mục Tiến trình dạy học. GV nên lưu ý vận dụng các hình thức hoạt động đa dạng của trò và thầy theo nguyên tắc thầy – trò cùng tạo dựng bài học để HS có tâm thế và hành động cụ thể tham gia bài giảng của GV.

Phần cuối của mỗi bài thường là mục Bổ sung thông tin cần thiết cho bài giảng và gợi ý trả lời một số câu hỏi, bài tập trong bài.

SGV có cấu trúc chung cho từng bài như sau :

I. MỤC TIÊU

Nêu được những dự kiến kết quả mà bài học đó cần đạt được đối với từng HS về mặt kiến thức, kĩ năng và nếu có thể là cả thái độ. Ở đây, GV cần chú ý mối quan hệ giữa kiến thức và kĩ năng HS cần đạt được, để từ đó có thể thiết kế tình

hướng dạy học, tạo điều kiện cho HS vận dụng những kĩ năng đã có để chiếm lĩnh những kiến thức của bài.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

Bao gồm bản đồ (lược đồ), biểu đồ, tranh, ảnh, các video clip,...

III. TRỌNG TÂM BÀI

Là các nội dung chính HS cần phải nắm vững ; nhằm giúp GV bố trí hợp lí thời gian trong một tiết học.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Đưa ra những gợi ý về việc tổ chức dạy học theo hướng GV tổ chức, hướng dẫn HS tự làm việc cá nhân, làm việc theo nhóm nhỏ hoặc làm việc cả lớp trên cơ sở của các thông tin có trong SGK, hoặc GV hướng dẫn HS thu thập từ những nguồn HS có thể có được. Nhất thiết GV phải bố trí thời gian cho HS báo cáo kết quả làm việc của cá nhân hoặc nhóm. Trật tự của bài giảng thường được thực hiện theo trật tự của các mục trong SGK.

V. THÔNG TIN

Được trình bày trong hai mục nhỏ :

1. Giải đáp các câu hỏi, bài tập khó trong SGK.
2. Bổ sung, cập nhật kiến thức : cung cấp thêm một số kiến thức mới, tư liệu mới, tạo điều kiện cho GV có thêm tư liệu để thực hiện bài giảng.